

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 4 THÁNG 10 NĂM 2023

	VN Index		0.94%		HNX Index		230.20		1.53%	
	KLGD		GTGD		KLGD		GTGD			
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi		
Khớp lệnh	646,114,090	-31.3%	13,998	-29.2%	91,999,900	-29.6%	1,736	-16.3%		
Thỏa thuận	36,371,551	-29.7%	950	-27.3%	8,740,924	45.1%	116	-76.2%		
Tổng cộng	682,485,641	-43.4%	14,948	-38.0%	100,740,824	-26.3%	1,852	-27.6%		

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index +10.57/+0.94%



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,403.1
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,226.0
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	177.2
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	8.2

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
DGC	94,500	3,500	3.9
SSI	31,750	1,550	5.1
VND	20,350	700	3.6
VIC	46,100	1,600	3.6
VIX	15,150	250	1.7

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTG	28,900	-200	-0.7
DPM	39,300	1,300	3.4
MSN	73,500	-500	-0.7
MWG	49,200	200	0.4
VCI	39,900	1,000	2.6

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
SSI	31,750	5.1	1,052
VIX	15,150	1.7	670
VND	20,350	3.6	635
STB	30,200	3.4	608
DGC	94,500	4	567

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
FRT	95,200	6,200	7.0
FTS	43,950	2,850	6.9
BSI	39,500	2,550	6.9
DCM	35,000	2,250	6.9
PC1	31,000	1,800	6.2

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** phiên thứ Ba (3/10) giảm mạnh nhất trong 6 tháng gần nhất. Chỉ số Dow Jones giảm 430.97 điểm (tương ứng 1.29%) xuống 33,002 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 1.37% xuống 4,229.45 điểm. Chỉ số công nghệ Nasdaq Composite rút 1.87% và khép phiên tại 13,059.47 điểm
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch đồng pha với thị trường thế giới. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tiếp tục giảm 677 điểm (-2.17%) xuống 30,536 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 59.38 điểm (-2.14%) còn 2,406.69 điểm. Chứng khoán Trung Quốc không giao dịch do nghỉ lễ.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** phiên hôm nay khôi phục nhẹ tuy nhiên lượng cầu vẫn thấp. Mở cửa chỉ số tiếp tục giảm điểm, tâm lý nhà đầu tư vẫn rất thận trọng sau phiên giảm điểm mạnh ngày hôm qua. Gần kết phiên sáng ghi nhận lực cầu trở lại, áp lực bán giảm giúp cho thị trường tăng điểm. Sang tới phiên chiều lực cầu bắt đáy tiếp tục duy trì kéo chỉ số tăng hơn 10 điểm. Tuy vậy, trước diễn biến rung lắc mạnh của thị trường, các nhà đầu tư vẫn giữ cho mình tâm lý thận trọng, thanh khoản vẫn ở mức thấp. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10.57 điểm (+0.95%), đạt 1,128.67 điểm với KLKL đạt 682 triệu cổ phiếu, GTGD đạt 15 nghìn tỷ.

Về góc nhìn kỹ thuật, hiện tại trên khung ngày VNINDEX đang xuất hiện dấu hiệu tích cực khi đã tạo ra thành công 2 đáy phân kỳ dương ở chỉ báo RSI. Ở khung giờ ngắn hơn, chỉ báo MACD cũng đang cho thấy sự giao cắt hướng lên cũng là một tín hiệu cho thấy khả năng tăng ngắn hạn của thị trường trong những phiên cuối tuần.

- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 7.65 điểm (+0.68) lên 1,138.54 điểm. KLKL đạt 150.1 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 18 mã tăng, 8 mã giảm và 4 mã tham chiếu. Với các mã tăng điểm mạnh như: VIC (+3.6%), SSI (+5.13%), STB (+3.42%), ...
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 435 triệu cổ phiếu. 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất đều tăng điểm trong đó điển hình là VIX tăng 1.68% với KLKL tăng 1,362%, VND tăng 3.56% với KLKL tăng 213%, DGC tăng 3.85%, KLKL tăng 2.57% ...
- HNX-Index** tăng 3.52 điểm (+1.55%) lên 230.2 điểm. SHS, HUT, PVS là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 2.41 điểm; trong khi VNR, TAR, GKM là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.15 điểm. Chỉ số Upcom tăng 0.79 điểm (+0.91%) lên 87.47 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 1.35 tỷ đơn vị; giá trị giao dịch đạt 26.5 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Ngân hàng Thế giới dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 4.7% năm 2023 và tăng 5.4% năm 2024

Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo nền kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng 4.7% trong năm 2023 và sẽ hồi phục lên 5.4% và 6% trong năm 2024-2025. Tuy nhiên, triển vọng còn phụ thuộc vào một số rủi ro đang gia tăng. Theo World Bank, nhu cầu trong nước dự kiến vẫn là động lực tăng trưởng chính, mặc dù tốc độ tăng chậm hơn so với năm ngoái. Lạm phát CPI bình quân trong năm ước đạt 3.5%, do dự kiến tăng lương công chức, sau đó giảm còn 3% trong năm 2024 và 2025 với giả định giá cả năng lượng và thương phẩm vẫn ổn định. Cân đối ngân sách của Việt Nam dự kiến có bội chi ở mức 0.7% GDP trong năm 2023 khi chính sách tài khóa vẫn phần nào hỗ trợ cho nền kinh tế, nhưng Chính phủ sẽ quay lại vị thế tài khóa thận trọng hơn trong năm 2024, phù hợp với chiến lược phát triển ngành tài chính giai đoạn 2021-2030.

Vốn FDI vào Việt Nam vẫn duy trì đà tăng

Môi trường đầu tư thuận lợi tiếp tục là yếu tố “hút” nhà đầu tư nước ngoài đăng ký dự án đầu tư mới và giải ngân vốn đầu tư trong tháng 9/2023. Điều này giúp dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam được duy trì tích cực trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường. Một dự án với quy mô “khủng” lên tới 500 triệu USD vừa được Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới, Dự án Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao ECOVANCE của Tập đoàn SK (Hàn Quốc). Đây là nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao đầu tiên tại khu vực Đông Nam Á.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Số liệu mới giúp Fed và ECB lạc quan về cuộc chiến chống lạm phát

Lạm phát lõi của Eurozone đang ở mức thấp nhất trong một năm qua, trong khi thước đo lạm phát Mỹ cũng tăng thấp nhất kể từ 2020. Các nhà hoạch định chính sách từ Washington đến Frankfurt đang bước vào quý cuối cùng của năm nay với nhiều lý do để lạc quan rằng cuộc chiến chống lạm phát của họ đang có tiến triển. Tại Mỹ, thước đo lạm phát được ưa chuộng của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã ghi nhận mức tăng thấp nhất kể từ năm 2020. Khi nguy cơ đóng cửa chính phủ của Mỹ đã bị đẩy lùi vào ngày 30/9, Fed sẽ được tiếp nhận thêm một đợt số liệu kinh tế và lạm phát nữa trước khi đưa ra quyết định lãi suất tiếp theo vào ngày 1/11. Các số liệu được công bố cho đến nay có thể tạo cơ sở để Fed không nâng lãi suất vào tháng 11 tới. Trong khi đó, các báo cáo mới đây cho thấy lạm phát lõi ở Khu vực Sử dụng Đồng tiền Chung châu Âu (Eurozone), không tính các yếu tố dễ biến động như năng lượng, đang ở mức thấp nhất trong một năm qua.

ADB công bố cải cách để giải phóng thêm 100 tỷ USD vốn vay mới

ADB đang điều chỉnh khẩu vị rủi ro và giảm mức vốn hóa tối thiểu theo cách duy trì được mức xếp hạng tín dụng AAA trong khi vẫn cho phép ngân hàng mở rộng cam kết cho vay thêm gần 40%. Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) ngày 29/9 công bố những cải cách vốn mới, qua đó tăng vốn cho vay thêm 100 tỷ USD trong 10 năm tới trong nỗ lực mở rộng hỗ trợ tài chính cho các dự án phát triển và chống đói nghèo để ứng phó với biến đổi khí hậu và các cuộc khủng hoảng toàn cầu khác. ADB cho biết đang điều chỉnh khẩu vị rủi ro và giảm mức vốn hóa tối thiểu theo cách duy trì được mức xếp hạng tín dụng AAA trong khi vẫn cho phép ngân hàng mở rộng cam kết cho vay thêm gần 40% lên khoảng 36 tỷ USD mỗi năm. Động thái nói trên của ADB nhằm mở rộng nguồn vốn cho vay được đưa ra sau khi Ngân hàng Thế giới (WB) trước đó trong năm nay cũng đã công bố các biện pháp tương tự để tăng vốn cho vay thêm 50 tỷ USD trong vòng 10 năm.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
CMX	27/8/2023	1-3 tháng	10,200	11,200	12,550	9,800	11,700	15%	Chốt lời
HSG	17/9/2023	1-3 tháng	21,000	23,200	26,400	20,500	20,000	-2.2%	Nắm giữ
LTG	24/9/2023	1-3 tháng	40,000	44,000	48,000	38,200	37,700	-6%	Đã cắt
PET	30/9/2023	1-3 tháng	27,000	30,000	33,000	26,200	27,700	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng 177.2 tỷ đồng, trong đó khối này mua ròng 188 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 0.14 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng 11.46 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là DGC(+69.7 tỷ), SSI (+54.7 tỷ), VND (+43.69 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là CTG (-46.3 tỷ), DPM (-42.7 tỷ), MSN (-35.95 tỷ). IDC là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 12 tỷ đồng, PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -10.06 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (2/10/2023) khối ngoại bán ròng -6.7 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 2/10/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)		Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)			
		-6,763,734			
-99,663,636					
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	181,748,278	3,853,929	EIB	(198,572,504)	(4,790,495)
IDP	5,203,458	1,345,551	STB	(93,732,595)	(2,686,292)
HSG	79,058,639	1,328,478	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
STG	24,462,586	1,284,784	VPB	(80,942,954)	(1,661,490)
SGB	45,956,600	1,132,685	KDC	(19,266,641)	(1,146,219)
HDB	44,919,548	849,216	DPM	(31,514,261)	(1,127,393)
SSI	43,506,455	799,610	FUEVFNVD	(35,759,254)	(926,034)
IDC	17,092,359	712,826	MWG	(14,987,747)	(777,273)
FRT	9,684,412	700,575	CTG	(28,254,580)	(716,066)
VCG	29,389,775	684,814	PVT	(30,440,351)	(693,870)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -45.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm STB (+69.5 tỷ), FUEVFNVD (+54.5 tỷ), HDB (+9.4 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm GEX (-45.5 tỷ), FPT (-18.2 tỷ), MWG (-15.2 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (29/9) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 5.6 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+1,906.8 tỷ), E1VFN30 (+1,059.5 tỷ), VPB (+713.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm NVL (-309.2 tỷ), VGC (-252.3 tỷ), SGN (-195.3 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 25/9/2023 – 29/9/2023:

- Trong tuần từ 25/9-29/9 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 233.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+174.7 tỷ), HPG (+123.6 tỷ), MBB (+112.5 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm GEX (-271.9 tỷ), E1VFN30 (-194.7 tỷ), MSN (-55.8 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là 1 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 25/9/2023-29/9/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
29,468,614			1,088,355		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	7,624,186	197,760	STB	(5,883,642)	(184,051)
HUT	8,340,856	194,364	VCI	(4,365,727)	(181,477)
GEX	8,741,946	178,897	FUESSVFL	(8,709,000)	(160,573)
BSR	7,150,685	151,399	CTG	(4,783,514)	(144,391)
VCG	5,644,252	135,479	VND	(5,482,073)	(117,353)
SSI	4,172,857	129,495	PVT	(2,525,946)	(70,593)
PDR	5,015,337	114,763	GVR	(2,907,700)	(58,339)
VCB	1,274,191	113,174	LPB	(4,156,218)	(56,823)
GAS	1,219,909	109,404	PLX	(1,354,429)	(49,954)
FTS	2,464,062	99,808	DPM	(1,212,398)	(44,989)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586